


DATASHEET

FDS4141_F085			
Giới thiệu	FDS4141_F085 N/A		
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn		
Nhà sản xuất	N/A		
Website	semitech.vn		
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0919944885 - admin@semitech.vn		
Thông tin sản phẩm			
FDS4141-F085 là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử FDS4141-F085, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại Semitech.vn trực tuyến, Đặt hàng FDS4141-F085 AMI Semiconductor / ON Semiconductor với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ Semitech.vn . Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.			
Mã SP	FDS4141_F085	Thông tin sản phẩm	FDS4141_F085 N/A
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn	Nhà sản xuất	N/A
Gói / Trường hợp	Tape & Reel (TR)	VGS (th) (Max) @ Id	3V @ 250µA
Vgs (Tối đa)	±20V	Công nghệ	MOSFET (Metal Oxide)
Gói thiết bị nhà cung cấp	8-SO	Loại	Automotive, AEC-Q101, PowerTrench®
Rds On (Max) @ Id, VGS	13 mOhm @ 10.5A, 10V	Điện cực phân tán (Max)	1.6W (Ta)
Bao bì	Tape & Reel (TR)	Gói / Case	8-SOIC (0.154", 3.90mm Width)
Vài cái tên khác	FDS4141-F085TR FDS4141_F085 FDS4141_F085-ND FDS4141_F085TR FDS4141_F085TR-ND	Nhiệt độ hoạt động	-55°C ~ 150°C (TJ)
gắn Loại	Surface Mount	Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)
Thời gian chuẩn của nhà sản xuất	29 Weeks	Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS	Lead free / RoHS Compliant

Điện dung đầu vào (Ciss) (Max) @ Vds	2005pF @ 20V	Phím cổng (Qg) (Max) @ Vgs	45nC @ 10V
Loại FET	P-Channel	Điện thế ổ đĩa (Max Rds On, Min Rds On)	4.5V, 10V
Xả để nguồn điện áp (Vdss)	40V	miêu tả cụ thể	P-Channel 40V 10.8A (Ta) 1.6W (Ta) Surface Mount 8-SO
Hiện tại - Drain liên tục (Id) @ 25 ° C	10.8A (Ta)	-	
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0919944885 - admin@semitech.vn		

Danh mục sản phẩm

1. Các mô-đun điều khiển năng lượng
2. Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn
3. Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng
4. Diode - Bộ chỉnh lưu cầu
5. Điốt - điện dung biến thiên (Varicaps, Varactors)
6. Điốt - RF
7. Điốt - Zener - Đơn
8. Điốt - Zener - mảng
9. Thyristor - DIACs, SIDACs
10. Thyristor - SCR
11. Thyristor - SCRs - Các mô-đun
12. Thyristor - TRIAC
13. Transistors - FETs, MOSFETs - RF
14. Transistors - lưỡng cực (BJT) - RF
15. Transistors - Mục đích đặc biệt
16. Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn
17. Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng
18. Transistor - IGBT - Đơn
19. Transistor - IGBT - Mảng
20. Transistor - IGBTs - Các mô-đun
21. Transistor - JFETs
22. Transistor - Lập trình Unijunction
23. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn
24. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn, Pre-Biased
25. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng
26. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng, Pre-Biased